



HỒ SƠ KIỂM NGHIỆM SẢN PHẨM THẢO DƯỢC AMI-AMI

amiami.vn



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: HT24-T8 / 091

Tên mẫu : XÔNG TẮM SAU SINH AMI-AMI
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC ĐẠI THIÊN NƯƠNG
Địa chỉ : Số 6 ngõ 9 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Mã số mẫu : HT24 - T08 - 091
Ngày sản xuất : 10/8/2024 Hạn sử dụng: 10/8/2027.
Nơi sản xuất : Xưởng sản xuất - Công ty TNHH Thảo dược Đại Thiên Nương.
Địa chỉ : Số 144, Phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội
Ngày nhận mẫu : 12/08/2024
Thời gian thử nghiệm : Từ 12/08/2024 đến 19/08/2024
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.
Tình trạng mẫu khi nhận : Mẫu được đóng trong túi kín hộp 03 túi (mỗi túi 70 gam) nhãn đầy đủ, rõ ràng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01*	Chì (Pb)	ppm	KPH (LOD = 0,40)	HTPP015 : 2022 (Ref TCVN 8126: 2009)
1.02*	Arsen (As)	ppm	KPH (LOD = 0,024)	TCVN 9521 : 2012
1.03*	Thủy ngân (Hg)	ppm	KPH (LOD = 0,003)	TCVN 7604 : 2007
1.04*	Tổng số nấm men - nấm mốc	cfu/g	KPH (< 10)	TCVN 8275-2 : 2010
1.05*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	$3,0 \times 10^2$	TCVN 4884-1 : 2015
1.06	Độ kích ứng da	—	Không đáng kể	TCVN 7391-10:2007

Bộ phận nhận mẫu và trả kết quả 0977.552.390 - 0987.523.102

Nam Định, ngày 19 tháng 08 năm 2024

Phòng Kiểm tra chất lượng

Giám đốc trung tâm

Phạm Văn Thủy

GIÁM ĐỐC
BÙI HẢI YẾN

Ghi chú:

- Chỉ tiêu đánh dấu * là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025. KPH: Là không phát hiện, HTTP: Phương pháp thử nội bộ.
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi. Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của phòng thí nghiệm.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt, thời gian lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày trả kết quả.



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: HT24-T8 / 092

Tên mẫu : XÔNG TẮM THẢO DƯỢC AMI-AMI
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC ĐẠI THIÊN NƯƠNG
Địa chỉ : Số 6 ngõ 9 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Mã số mẫu : HT24 - T08 - 092
Ngày sản xuất : 10/8/2024 Hạn sử dụng: 10/8/2027.
Nơi sản xuất : Xưởng sản xuất - Công ty TNHH Thảo dược Đại Thiên Nương.
Địa chỉ : Số 144, Phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội
Ngày nhận mẫu : 12/08/2024
Thời gian thử nghiệm : Từ 12/08/2024 đến 19/08/2024
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.

Tình trạng mẫu khi nhận : Mẫu được đóng trong túi kín hộp 03 túi (mỗi túi 60 gam) nhãn đầy đủ, rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01*	Chi (Pb)	ppm	KPH (LOD = 0,40)	HTPP015 : 2022 (Ref TCVN 8126: 2009)
1.02*	Arsen (As)	ppm	KPH (LOD = 0,024)	TCVN 9521 : 2012
1.03*	Thủy ngân (Hg)	ppm	KPH (LOD = 0,003)	TCVN 7604 : 2007
1.04*	Tổng số nấm men - nấm mốc	cfu/g	KPH (< 10)	TCVN 8275-2 : 2010
1.05*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	$3,4 \times 10^2$	TCVN 4884-1 : 2015
1.06	Độ kích ứng da	—	Không đáng kể	TCVN 7391-10:2007

Bộ phận nhận mẫu và trả kết quả 0977.552.390 - 0987.523.102

Nam Định, ngày 19 tháng 08 năm 2024

Phòng Kiểm tra chất lượng

Phạm Văn Thủy

Giám đốc trung tâm



GIÁM ĐỐC
BÙI HẢI YẾN

Ghi chú:

- Chỉ tiêu đánh dấu * là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025. KPH: Là không phát hiện, HTTP: Phương pháp thử nội bộ.
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi. Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của phòng thí nghiệm.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt, thời gian lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày trả kết quả.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM

Số: TCCS 42:2024/TTUD

Tên tổ chức, cá nhân: **TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU**

Địa chỉ: Km12,9 Đường Ngọc Hồi, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243.8249837

CÔNG BỐ

Tiêu chuẩn cơ sở số: **TCCS 42:2024/TTUD**

Áp dụng cho sản phẩm: **TRÀ THẢO DƯỢC AMI-AMI**

TP Hà Nội, ngày 06 tháng 09 năm 2024

Đại diện Tổ chức, cá nhân

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Phương



BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

1. Sản phẩm: TRÀ THẢO DƯỢC AMI-AMI

2. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:

Tên cơ sở sản xuất: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU

Địa chỉ: Km12,9 Đường Ngọc Hồi, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243.8249837

3. Yêu cầu cảm quan của sản phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Sản phẩm không mốc hỏng
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi	Mùi đặc trưng của sản phẩm
4	Tạp chất	Không có tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường hoặc xác côn trùng

4. Thành phần cấu tạo:

Mỗi gói 3.5g có chứa:

Mâm xôi 25%, Ngưu tinh thảo 25%, Hoài sơn 20%, Củ gai 20%, Sơn tra 13%, Sinh khương 2%.

5. Chỉ tiêu an toàn

5.1. Giới hạn về vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10000
2	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	100
3	Coliforms	CFU/g	10
4	Escherichia coli	CFU/g	3
5	Clostridium perfringens	CFU/g	10

5.2. Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1.	Asen (As)	ppm	1,0
2.	Chì (Pb)	ppm	2,0
3.	Thủy ngân (Hg)	ppm	0,05

5.3. Giới hạn về độc tố vi nấm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
2	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0
3	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4,0

5.4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	Kcal/100g	235 ± 20%
2	Chất đạm	g/100g	8,9 ± 20%
3	Carbonhydrat	g/100g	50,2 ± 20%
4	Chất béo	g/100g	5 ± 20%
5	Natri	mg/100g	50 ± 20%

6. Hướng dẫn sử dụng

- Cho 1-2 gói trà vào 150 -200 ml nước nóng (từ 90°C – 100°C)
- Để ngấm 3-7 phút sau đó lắc đều
(có thể thêm đường tùy theo sở thích)

7. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

- **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm được đóng trong bao bì PP/PE, bên ngoài hộp giấy. Cam kết bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
- **Quy cách đóng gói:**
Khối lượng tịnh: 3.5 g/ gói. Đóng gói: 10, 20 gói/hộp. Hoặc khối lượng tịnh khác tùy theo yêu cầu khách hàng được thể hiện rõ trên bao bì sản phẩm.

8. Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

9. Thông tin cảnh báo

Không dùng sản phẩm mốc hỏng, sản phẩm hết hạn sử dụng.

10. Ngày sản xuất: Xem trên bao bì sản phẩm.

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hà Nội, ngày 06 tháng 09 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ và đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Phương

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ (FOR OFFICIAL USE)

Ngày cấp số tiếp nhận: 10/9/2024

Số tiếp nhận Phiếu công bố: 21620/24/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG NGHIỆP VỤ DƯỢC



Tô Hoài Nam

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM

☒ Đánh dấu vào ô thích hợp

THÔNG TIN SẢN PHẨM

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm:

1.1. Nhãn hàng

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1.2. Tên sản phẩm

X	Ô	N	G		T	Á	M		S	A	U		S	I	N	H		A	M	I	-	A	M	I
---	---	---	---	--	---	---	---	--	---	---	---	--	---	---	---	---	--	---	---	---	---	---	---	---

2. Dạng sản phẩm

☒ Sản phẩm dùng để tắm

☒ Sản phẩm chăm sóc tóc

☒ Sản phẩm làm sạch

3. Mục đích sử dụng

Dùng pha với nước để tắm, gội hoặc xông tắm cho phụ nữ sau sinh; Giúp: làm sạch da và tóc, khử mùi hôi, làm thơm da, giúp lưu lại hương thơm thảo dược dịu nhẹ trên da và tóc sau khi dùng.

4. Dạng trình bày

☒ Dạng đơn lẻ

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY SẢN XUẤT/ĐÓNG GÓI

(Đề nghị đính kèm danh sách riêng nếu như có nhiều hơn một công ty sản xuất/ đóng gói để tạo ra một sản phẩm hoàn chỉnh)

5. Tên Công ty sản xuất:

C	O	N	G		T	Y		C	O		P	H	A	N		H	O	A		D	U	O	C
								V	I	E	T		N	A	M								

Địa chỉ Công ty sản xuất (nước sản xuất):

1	9	2		Đ	Ú	C		G	I	A	N	G											
P	H	U	O	N	G		T	H	U	O	N	G		T	H	A	N	H					
Q	U	A	N		L	O	N	G		B	I	E	N										
T	H	A	N	H		P	H	O		H	A		N	O	I								
Country					V	I	E	T		N	A	M											

Tel: 0 2 4 3 8 5 3 3 5 0 2

Fax: 0 2 4 3 6 5 5 7 8 3 1

6. Tên công ty đóng gói (Đề nghị đánh dấu vào mục thích hợp. Có thể đánh dấu nhiều hơn 01 ô)

☒ Đóng gói chính

C	O	N	G		T	Y		C	O		P	H	A	N		H	O	A		D	U	O	C
								V	I	E	T		N	A	M								

Địa chỉ của công ty đóng gói:

1	9	2		Đ	Ú	C		G	I	A	N	G											
P	H	U	O	N	G		T	H	U	O	N	G		T	H	A	N	H					
Q	U	A	N		L	O	N	G		B	I	E	N										
T	H	A	N	H		P	H	O		H	A		N	O	I								
Country					V	I	E	T		N	A	M											

Tel: 0 2 4 3 8 5 3 3 5 0 2

Fax: 0 2 4 3 6 5 5 7 8 3 1

4673
 CÔNG
 NH
 TH
 G
 X.H
 Y
 PH

THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐƯA SẢN PHẨM MỸ PHẨM RA THỊ TRƯỜNG

7. Tên công ty:

C	Ô	N	G	T	Y	T	N	H	H	T	H	À	O	D	U	Ợ	C
Đ	À	I		T	H	I	Ê	N		N	U	Ờ	N	G			

Địa chỉ công ty:

S	Ố	6		N	G	Ỗ	9,		P	H	Ố		H	U	Ỡ	N	H	T	H	Ú	C		K	H	Á	N	G
P	H	Ư	Ờ	N	G		L	Á	N	G		H	À														
Q	U	À	N		Đ	Ồ		Đ	A																		
T	H	À	N	H		P	H	Ố		H	À		N	Ộ	I												
V	I	Ệ	T		N	A	M																				

Tel: 0 4 3 9 9 0 9 1 9 3

Fax:

Số giấy phép kinh doanh/Số giấy phép hoạt động

0	1	0	4	6	7	5	2	4	7		
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	--	--

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

8. Họ và tên:

L	Ư	U		Q	U	A	N	G		Đ	Ộ						
---	---	---	--	---	---	---	---	---	--	---	---	--	--	--	--	--	--

Tel 0 4 3 9 9 0 9 1 9 3

Email: l a n u o n g 9 9 9 @ g m a i l . c o m

Chức vụ ở công ty:

G	I	Á	M		Đ	Ồ	C								
---	---	---	---	--	---	---	---	--	--	--	--	--	--	--	--

247-
 3 TY
 1 HỒ
 ĐƯỢC
 NƯỚC
 - TP
 C.N
 T
 Ồ H

DANH SÁCH THÀNH PHẦN

9. Đề nghị kiểm tra ô sau đây:

☒ Tôi đã kiểm tra bản sửa đổi từ Phụ lục II đến Phụ lục VII của danh mục các thành phần mỹ phẩm ASEAN như được công bố trên bản sửa đổi gần đây nhất của Hiệp định mỹ phẩm ASEAN. Tôi xin xác nhận rằng sản phẩm được đề cập đến trong bản công bố này không chứa bất cứ một thành phần bị cấm nào và cũng tuân thủ với danh mục hạn chế và các điều kiện quy định trong các phụ lục.

☒ Tôi đảm nhận trách nhiệm trả lời và hợp tác toàn diện với cơ quan có thẩm quyền về bất kỳ hoạt động kiểm soát sau khi bán hàng khi có yêu cầu bởi cơ quan có thẩm quyền.

Danh sách thành phần đầy đủ:

(Yêu cầu ghi đầy đủ danh sách thành phần và tỉ lệ % của những chất có giới hạn về nồng độ, hàm lượng sử dụng trong mỹ phẩm)

STT	Tên đầy đủ thành phần (Tên danh pháp quốc tế hoặc sử dụng tên khoa học chuẩn đã được công nhận)	Tỉ lệ % của những chất có giới hạn về nồng độ, hàm lượng	Ghi chú
1.	Polyscias fruticosa extract (and) Drynaria fortunei extract (and) Spatholobus suberectus extract (and) Homalomena occulta extract (and) Zingiber officinale extract.		
2.	Mentha arvensis		
3.	Ocimum sanctum		
4.	Potassium sorbate	0,8	
5.	Sodium benzoate	0,5	

CAM KẾT

1. Thay mặt cho công ty, tôi xin cam kết sản phẩm được đề cập trong Phiếu công bố này đạt được tất cả các yêu cầu của Hiệp định mỹ phẩm ASEAN và các phụ lục kèm theo.

2. Tôi xin chịu trách nhiệm tuân thủ các điều khoản sau đây:

i. Đảm bảo có sẵn để cung cấp các thông tin kỹ thuật và tính an toàn khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu và có đầy đủ hồ sơ về các sản phẩm đã được phân phối để báo cáo trong trường hợp sản phẩm phải thu hồi.

ii. Phải thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền về các tác dụng phụ nghiêm trọng của sản phẩm gây chết người hoặc đe dọa tính mạng bằng điện thoại, fax, thư điện tử hoặc văn bản trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày biết thông tin.

iii. Phải hoàn thành báo cáo tác dụng phụ của sản phẩm (theo mẫu quy định) trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về những tác dụng phụ nghiêm trọng như đã nêu trong mục 2 ii nói trên và cung cấp bất cứ thông tin nào theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

iv. Thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền về các tác dụng phụ nghiêm trọng của sản phẩm nhưng không gây chết người hoặc đe dọa đến tính mạng và trong bất cứ trường hợp nào, việc báo cáo (sử dụng mẫu báo cáo) về tác dụng phụ phải được tiến hành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày biết về tác dụng phụ này.

v. Công bố với cơ quan có thẩm quyền khi có bất cứ sự thay đổi nào trong bản công bố này.

3. Tôi xin cam đoan rằng những thông tin được đưa ra trong bản công bố này là đúng sự thật. Tất cả các tài liệu, các thông tin liên quan đến nội dung công bố sẽ được cung cấp và các tài liệu đính kèm là bản hợp pháp hoặc sao y bản chính.

4. Tôi hiểu rằng tôi sẽ có trách nhiệm để đảm bảo tất cả các lô sản phẩm của chúng tôi đều đáp ứng các yêu cầu pháp luật, và tuân thủ tất cả tiêu chuẩn và chỉ tiêu sản phẩm đã được công bố với cơ quan có thẩm quyền.

5. Tôi hiểu rằng trong trường hợp có tranh chấp pháp luật, tôi không được quyền sử dụng bản công bố sản phẩm mỹ phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận nếu sản phẩm của chúng tôi không đạt được các yêu cầu về tiêu chuẩn, chỉ tiêu mà chúng tôi đã công bố.

Tên và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty

GIÁM ĐỐC

Lưu Quang Độ

Dấu của công ty



06/09/2024

Ngày